BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRUNG TÂM LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC

KẾT QUẢ KIỂM TRA HỒ SƠ ỨNG VIÊN NAM THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH THỰC TẬP SINH ĐI THỰC TẬP KỸ THUẬT TẠI NHẬT BẢN

(Kèm theo Công văn số /TTLĐNN-TCLĐ của Trung tâm Lao động ngoài nước ngày /06/2024)

1. Danh sách ứng viên đủ điều kiện về hồ sơ

STT	SBD (1)	Họ và tên (2)	Ngày sinh (3)	Số CMND (4)	Giới tính (5)	Tỉnh/ Thành phố (6)	Kết quả kiểm tra hồ sơ (7)
1	**2**	Nguyễn Thị Huyền Trang	12/09/2000	08330001****	Nữ	Bến Tre	Đạt hồ sơ
2	**3**	Trần Thị Hạnh Phúc	01/08/2000	09230000****	Nữ	Cần Thơ	Đạt hồ sơ
3	**4**	Võ Thị Nhất Đẹp	10/01/1999	07519901****	Nữ	Đồng Nai	Đạt hồ sơ
4	**5**	Nguyễn Thị Khánh Hòa	10/06/1994	08719401****	Nữ	Đồng Tháp	Đạt hồ sơ
5	**6**	Tống Thị Thanh Hằng	19/11/2005	06430501****	Nữ	Gia Lai	Đạt hồ sơ
6	**7**	Trần Thị Kim Lan	10/08/2005	04230500****	Nữ	Hà Tĩnh	Đạt hồ sơ
7	**8**	Cao Thị Hồng Nhung	02/01/1999	04219900****	Nữ	Hà Tĩnh	Đạt hồ sơ
8	**9**	Phan Thị Dung	10/04/1999	04219900****	Nữ	Hà Tĩnh	Đạt hồ sơ
9	**10**	Mai Thanh Vi	20/07/2003	04230300****	Nữ	Hà Tĩnh	Đạt hồ sơ
10	**11**	Phạm Thị Đoan Trang	19/12/2005	03030500****	Nữ	Hải Dương	Đạt hồ sơ
11	**12**	Nguyễn Hồng Điệp	08/04/1998	03019800****	Nữ	Hải Dương	Đạt hồ sơ
12	**13**	Phạm Thị Phương Linh	03/02/2003	03130301****	Nữ	Hải Phòng	Đạt hồ sơ
13	**14**	Hoàng Hải Yến	26/04/2002	03330200****	Nữ	Hưng Yên	Đạt hồ sơ
14	**15**	Đậu Thị Minh	20/10/2004	04030402****	Nữ	Nghệ An	Đạt hồ sơ
15	**16**	Trần Thị An	16/09/2003	04030301****	Nữ	Nghệ An	Đạt hồ sơ
16	**17**	Chu Thị Phương Thảo	30/12/2005	04030500****	Nữ	Nghệ An	Đạt hồ sơ
17	**18**	Nguyễn Thị Thu Thủy	20/11/2005	02530500****	Nữ	Phú Thọ	Đạt hồ sơ
18	**19**	Nguyễn Thị Diễm My	19/07/2000	05130000****	Nữ	Quảng Ngãi	Đạt hồ sơ

19	**20**	Sơn Thị Tuyết Trinh	14/02/2004	09430401****	Nữ	Sóc Trăng	Đạt hồ sơ
20	**21**	Lê Thị Thanh Tâm	16/12/2004	03830402****	Nữ	Thanh Hóa	Đạt hồ sơ
21	**22**	Vi Thị Hạnh	28/01/2003	03830300****	Nữ	Thanh Hóa	Đạt hồ sơ
22	**23**	Huỳnh Thị Ngọc Lê	28/07/2004	04630400****	Nữ	Thừa Thiên Huế	Đạt hồ sơ
23	**24**	Mã Thị Ngọc	08/03/1998	00819801****	Nữ	Tuyên Quang	Đạt hồ sơ
24	**25**	Hoàng Văn Trường	10/11/1995	02409500****	Nam	Bắc Giang	Đạt hồ sơ
25	**27**	Trần Hòa Thuận	25/07/2002	09620200****	Nam	Bạc Liêu	Đạt hồ sơ
26	**28**	Ngô Văn Hưởng	28/05/1995	06709500****	Nam	Đắk Nông	Đạt hồ sơ
27	**29**	Nguyễn Văn Mạnh	29/05/2002	00120204****	Nam	Hà Nội	Đạt hồ sơ
28	**31**	Nguyễn Công Tuân	13/09/1997	04209700****	Nam	Hà Tĩnh	Đạt hồ sơ
29	**32**	Lê Tuấn Vũ	14/01/1998	04209800****	Nam	Hà Tĩnh	Đạt hồ sơ
30	**33**	Ngô Văn Thành	03/01/2003	03020301****	Nam	Hải Dương	Đạt hồ sơ
31	**34**	Trịnh Thành Công	27/02/2002	03020201****	Nam	Hải Dương	Đạt hồ sơ
32	**35**	Lê Đình Quang	21/11/2003	03020300****	Nam	Hải Dương	Đạt hồ sơ
33	**36**	Nguyễn Mạnh Cường	29/11/2002	02520201****	Nam	Phú Thọ	Đạt hồ sơ
34	**37**	Nguyễn Tấn Cường	16/09/1997	05109701****	Nam	Quảng Ngãi	Đạt hồ sơ
35	**38**	Hoàng Hữu Khải	04/05/1998	04509800****	Nam	Quảng Trị	Đạt hồ sơ
36	**39**	Ngô Tiến Giang	19/01/2005	01920500****	Nam	Thái Nguyên	Đạt hồ sơ
37	**40**	Nguyễn Đức Lập	29/12/1997	07909704****	Nam	TP HCM	Đạt hồ sơ
38	**41**	Phạm Minh Khang	25/09/2002	07920202****	Nam	TP HCM	Đạt hồ sơ
39	**42**	Đinh Văn Thái	10/03/1994	07909402****	Nam	TP HCM	Đạt hồ sơ
40	**43**	Nguyễn Văn Quang	16/04/2001	04920100****	Nam	Quảng Nam	Đạt hồ sơ

41	**44**	Lê Trọng Tú	28/08/1999	03809900****	Nam	Thanh Hóa	Đạt hồ sơ
42	**45**	Lý Văn Truyền	15/10/2003	01020300****	Nam	Lào Cai	Đạt hồ sơ
43	**46**	Phạm Xuân Tiến	11/01/1997	03609701****	Nam	Nam Định	Đạt hồ sơ
44	**47**	Trần Sơn Phương	04/05/2004	00120401****	Nam	Hà Nội	Đạt hồ sơ

2. Danh sách ứng viên phải bổ sung giấy tờ

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Số CMND (5)	Giới tính (4)	Tỉnh/ Thành phố	Kết quả kiểm tra hồ sơ
1	**1**	Trương Ngọc Trâm	28/07/2005	08930500****	Nữ	An Giang	Bổ sung hồ sơ theo mẫu
2	**26**	Chu Văn Sự	21/02/1996	02409601****	Nam	Bắc Giang	Bổ sung kết quả xét nghiệm viêm gan B, giang mai
3	**30**	Khuất Quang Long	09/08/2002	00120201****	Nam	Hà Nội	Bổ sung bản sao công chứng CCCD và bằng tốt nghiệp THPT